| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 1- LÂM ĐỒNG**<br>**TỈNH LÂM ĐỒNG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 41A/2025/QĐST-HNGĐ | *Lâm Đồng, ngày 28 tháng 7 năm 2025* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 180/2025/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 4 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà Trương Thị Thanh M, sinh năm 1972; địa chỉ: Hẻm A đường L, Phường C, thành phố Đ (nay là phường X - Đ), tỉnh Lâm Đồng.

- *Bị đơn:* Ông Đoàn Quốc T, sinh năm 1970; địa chỉ: Số A đường Đ, Phường D, thành phố Đ (nay là phường X - Đ), tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2025.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trương Thị Thanh M và ông Đoàn Quốc T.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trương Thị Thanh M và ông Đoàn Quốc T thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Trương Thị Thanh M và ông Đoàn Quốc T cùng xác định cùng xác định vợ chồng có 02 con chung là cháu Đoàn Thị Quỳnh H, sinh

ngày 11/12/2006; cháu Đoàn Thị Thảo T1, sinh ngày 30/7/2003; các con đã thành niên đủ 18 tuổi nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về tài sản chung: Các đương sự xác định không có tài sản chung nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về nợ chung: Các đương sự xác định vợ chồng không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về án phí: Bà Trương Thị Thanh M thoả thuận chịu 150.000đ (*một trăm năm mươi ngàn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*ba trăm ngàn đồng*) đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001965 ngày 02 tháng 4 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt (nay là Phòng Thi hành án dân Khu vực 1 – Lâm Đồng), tỉnh Lâm Đồng. Hoàn trả cho bà Trương Thị Thanh M 150.000đ (*một trăm năm mươi ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.*

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND Khu vực 1 – Lâm Đồng;
- Phòng THADS Khu vực 1 – Lâm Đồng;
- UBND phường Xuân Hương – Đà Lạt;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Đào Thị Lương**